

Bản án số: 134/2024/HS-PT
Ngày 13-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY N

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Đồng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Tuấn Vũ; bà Phạm Ngọc Giàu.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Bảo Thoa, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:** Ông Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo Phạm N P, bị cáo Dương Kim N, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

+ Phạm N P; sinh năm 1984, tại tỉnh Tây N; giới tính: Nữ; nơi cư trú: Ấp Trại B, xã Tân P, huyện Tân B, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài, con ông Phạm Minh P và bà Nguyễn Thị A, chồng Nguyễn Văn V, sinh năm 1982; có 02 người con; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 68/2023/HSST ngày 20-6-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Tây N xử phạt bị cáo Phạm N P 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 04-11-2023, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06-6-2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Dương Kim N; sinh năm 1988, tại tỉnh Tây N; giới tính: Nữ; nơi cư trú: Ấp Xóm T, xã Tân P, huyện Tân B, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn D và bà Nguyễn Thị K; chồng Trương Văn T, sinh năm 1979, đã ly hôn; có 02 người con; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HSST ngày 30-11-2018, Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây N xử phạt bị cáo Dương Kim N 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày 30-11-2018, phạt bổ sung 15.000.000 đồng, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 03-5-2024, chưa được xóa

án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06-6-2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 08-4-2024, Phạm N P và Dương Kim N là người đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, đã cùng với Võ Thị Thảo, sinh năm 1980; Nguyễn Thị Mỹ Cúc, sinh năm 1982, Nguyễn Kim Bình, sinh năm 1972, đi đến quán bán nước giải khát của Trần Thị Bảo An Khang, sinh năm 1985, thuộc ấp Xóm T, xã Tân P, huyện Tân B, tỉnh Tây N để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tứ sắc. Những người chơi thống nhất mỗi ván bài người chơi thắng “trơn” thì mỗi tụ bài thua phải chung số tiền 50.000 đồng, nếu thắng “quan” thì mỗi tụ bài phải chung số tiền 100.000 đồng, người thắng “quan” phải nộp cho Khang chủ quán nước 50.000 đồng tiền xâu.

Vai trò của từng người như sau: Trần Thị Bảo An Khang cung cấp 06 bộ bài tứ sắc, dùng địa điểm quán nước do Khang quản lý để những người chơi tham gia đánh bạc, Khang thu tiền xâu, đến khi sòng bạc bị phát hiện đã thu được 50.000 đồng; Nguyễn Thị Mỹ Cúc sử dụng 950.000 đồng đánh bạc, thua 650.000 đồng, bị tạm giữ 300.000 đồng; Phạm N P sử dụng 500.000 đồng đánh bạc, thắng được 250.000 đồng, bị tạm giữ 750.000 đồng; Dương Kim N sử dụng 500.000 đồng đánh bạc, thua hết tiền nên bỏ về trước khi sòng bạc bị phát hiện, Nguyễn Kim Bình thế tụ của N sử dụng 100.000 đồng đánh bạc, Bình hòa vốn, bị thu giữ số tiền 100.000 đồng; Võ Thị Thảo sử dụng 380.000 đồng đánh bạc, bị thua hết. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.330.000 đồng. Sòng bạc hoạt động liên tục đến 14 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Tân P phát hiện, lập B bản vi phạm.

Tang vật thu giữ, gồm: Một bì thư có niêm P, bên trong chứa tiền Việt Nam 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng; 06 (sáu) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1076/KL-KTHS, ngày 04-6-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây N, kết luận: Số tiền 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng nêu trên là tiền thật.

Đối với Nguyễn Thị Mỹ Cúc, Nguyễn Kim Bình, Võ Thị Thảo tham gia đánh bạc; Trần Thị Bảo An Khang dùng nhà của mình chứa chấp đánh bạc, thu tiền Xâu nhưng do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, những người này chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội đánh bạc, Công an xã Tân P và Công an huyện Tân B đã xử phạt vi phạm hành chính.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây N, quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm N P 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Dương Kim N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 06 (sáu) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.050.000 (một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

Các vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân B đang giữ, theo B bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09-8-2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân B.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

- Ngày 16 tháng 9 năm 2024, bị cáo Phạm N P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo không giam giữ.

- Ngày 18 tháng 9 năm 2024, bị cáo Dương Kim N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- ***Tại phiên tòa phúc thẩm:*** Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- ***Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa đề nghị:***

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhận thấy, số tiền đánh bạc không lớn, đã lấy tiền án làm tình tiết định tội, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù là có phần nghiêm khắc; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo tính giáo dục. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, chuyển hình phạt 06 tháng tù của mỗi bị cáo thành 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- ***Lời nói sau cùng của bị cáo P:*** Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có cơ hội được ở nhà làm thuê kiếm tiền nuôi chồng bệnh, nuôi con nhỏ.

- ***Lời nói sau cùng của bị cáo N:*** Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có cơ hội được ở nhà nuôi mẹ già bị bệnh, nuôi con đi học vì chồng đã ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm N P, Dương Kim N hợp lệ theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 08-4-2024, Phạm N P, Dương Kim N cùng với Võ Thị Thảo, Nguyễn Thị Mỹ Cúc, Nguyễn Kim Bình đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài tứ sắc, tại quán nước của Trần Thị Bảo An Khang, thuộc ấp Xóm T, xã Tân P, huyện Tân B, tỉnh Tây N.

Trần Thị Bảo An Khang cung cấp 06 bộ bài tứ sắc và đã thu 50.000 đồng tiền xâu; Nguyễn Thị Mỹ Cúc sử dụng 950.000 đồng đánh bạc; Phạm N P sử dụng 500.000 đồng đánh bạc, thắng được 250.000 đồng; Dương Kim N sử dụng 500.000 đồng tham gia đánh bạc; Nguyễn Kim Bình sử dụng 100.000 đồng đánh bạc; Võ Thị Thảo sử dụng 380.000 đồng đánh bạc. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.330.000 đồng.

Đối với Võ Thị Thảo, Nguyễn Thị Mỹ Cúc, Nguyễn Kim Bình tham gia đánh bạc; Trần Thị Bảo An Khang dùng nhà của mình chứa chấp đánh bạc thu tiền xâu nhưng do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, những người này chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội đánh bạc, Công an xã Tân P và Công an huyện Tân B đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Riêng Phạm N P đã có một tiền án theo Bản án hình sự phúc thẩm số 68/2023/HSST ngày 20-6-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây N, xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành án xong ngày 04-11-2023, chưa xóa án tích lại tham gia đánh bạc. Dương Kim N đã có một tiền án theo Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2018/HSST ngày 30-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân B, xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 15.000.000 đồng, chấp hành án xong ngày 03-5-2024, chưa xóa án tích lại tham gia đánh bạc.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo P và bị cáo N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm N P xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo không giam giữ; xét kháng cáo của bị cáo Dương Kim N xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, thấy rằng:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng: Tổng số tiền trên chiếu bạc là 2.330.000 đồng. Bị cáo P tham gia đánh bạc với số tiền 750.000 đồng, bị cáo N tham gia đánh bạc với số tiền 500.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội danh đánh bạc, tiền án của các bị cáo là yếu tố cấu thành tội danh đánh bạc lần này; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, số tiền đánh bạc không lớn, cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo P và bị cáo N, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có việc làm ổn định, bị cáo P phải nuôi con còn nhỏ, chồng bị nhiều bệnh; bị cáo N phải nuôi mẹ già bị bệnh, nuôi con đi học, các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[4] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây N tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt mỗi bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ là có căn cứ.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận nên theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo P và bị cáo N không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm N P, bị cáo Dương Kim N.

2. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây N.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm N P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Tân B nhận được quyết định thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Kim N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Tân B nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm N P và bị cáo Dương Kim N.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân P, huyện Tân B, tỉnh Tây N để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp các bị cáo vắng mặt nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo P và bị cáo N không phải chịu.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vụ1)
- TAND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở tư pháp tỉnh Tây N;
- VKSND huyện Tân B;
- Công an huyện Tân B;
- TAND Tân B;
- CCTHADS huyện Tân B;
- UBND xã Tân P;
- Các bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đặng Thị Đồng**